

Số: 399/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 30 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ Phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà **Cao Huỳnh M**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: xã T huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 22/05/2020 ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 47/2016, đăng ký ngày 16/05/2016). Do đó, hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M là hôn nhân hợp pháp.

[3] Ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/06/2020 lập tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/06/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Thanh S** và bà **Cao Huỳnh M** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2016, đăng ký ngày 16/05/2016 do Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cấp cho ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M xác nhận không có con chung. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản chung.

- Về quan hệ nợ chung: Ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết về nợ chung.

2- Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Nguyễn Thanh S và bà Cao Huỳnh M đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0079348 ngày 03/06/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông S và bà M đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ôn Kim Chi